



# **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THÔNG TIN THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH NGOẠI TRÚ**

**Người trình bày: DS. CKI. Thân Thị Thanh Hải**  
**Đơn vị: Bệnh viện Hoàn Mỹ Bình Dương**

# Nội dung



1. Đặt vấn đề

2. Mục tiêu

3. Giải pháp thực hiện

4. Kết quả

5. Kết luận

6. Tài liệu tham khảo

# ĐẶT VẤN ĐỀ

**ĐO LƯỜNG**

Thời gian tư vấn  
sử dụng thuốc hạn chế

**CON NGƯỜI**

Nội dung thông tin ngắn gọn, dễ nhớ,  
dễ hiểu, có thể tham khảo lại khi cần

NB có nhu cầu biết  
thêm thông tin về thuốc

**THÔNG TIN THUỐC  
CHO NGƯỜI BỆNH  
BHYT NGOẠI TRÚ**

**DS tư vấn bằng lời nói**

Sự nắm bắt thông tin  
phụ thuộc kỹ năng  
tư vấn của Dược sĩ

**PHƯƠNG PHÁP**

**NB lắng nghe – ghi nhớ**

Việc nắm bắt thông tin thuốc  
phụ thuộc khả năng ghi nhớ  
của NB



Hình 1. Sơ đồ xương cá phân tích vấn đề: thông tin thuốc NB BHYT ngoại trú

# MỤC TIÊU

## **Mục tiêu chung:**

Cải tiến hoạt động thông tin thuốc cho NB tim mạch và nội tiết khám bệnh BHYT ngoại trú tại bệnh viện

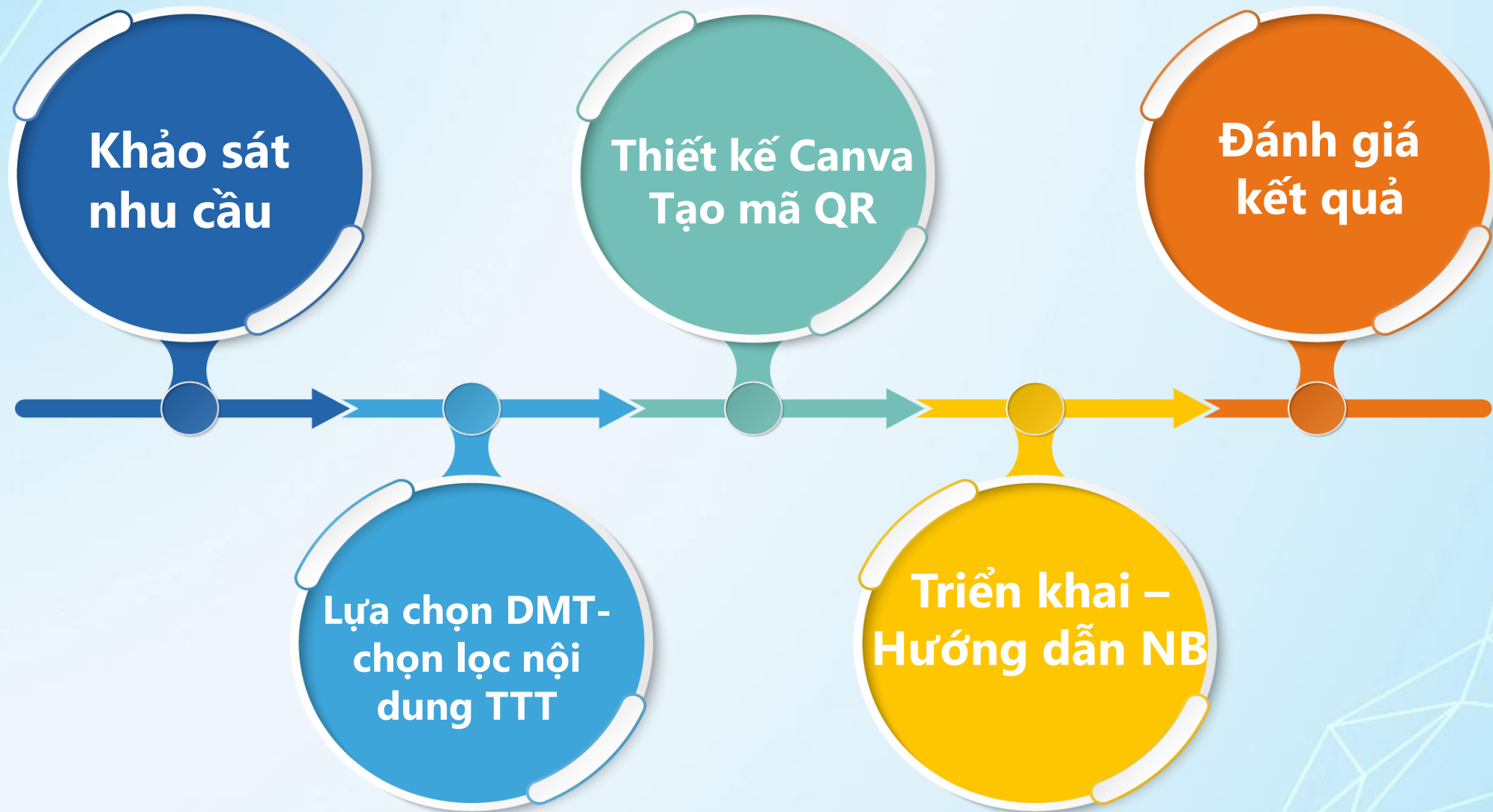
### **Mục tiêu 1:**

Giảm thời gian DS tư vấn sử dụng thuốc cho NB ngoại trú khám tim mạch - nội tiết từ 2-4 phút còn 1-2 phút

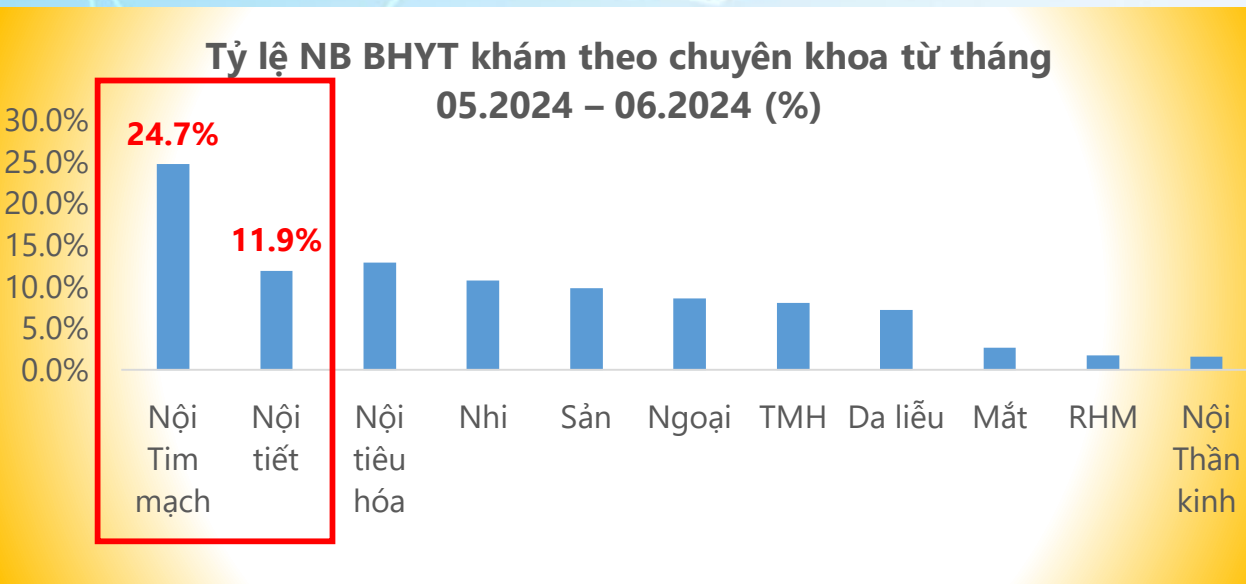
### **Mục tiêu 2:**

Tăng tỷ lệ NB BHYT ngoại trú đánh giá hài lòng (mức 4) về việc tư vấn sử dụng thuốc nhóm thuốc tim mạch - nội tiết lớn hơn 50%.

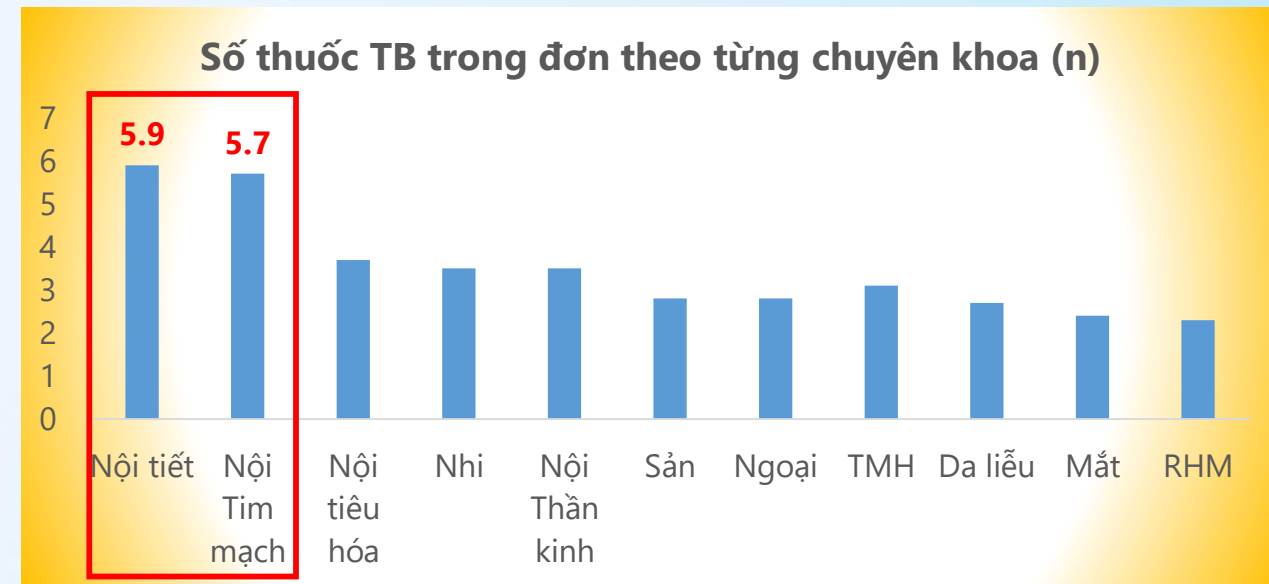
# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN



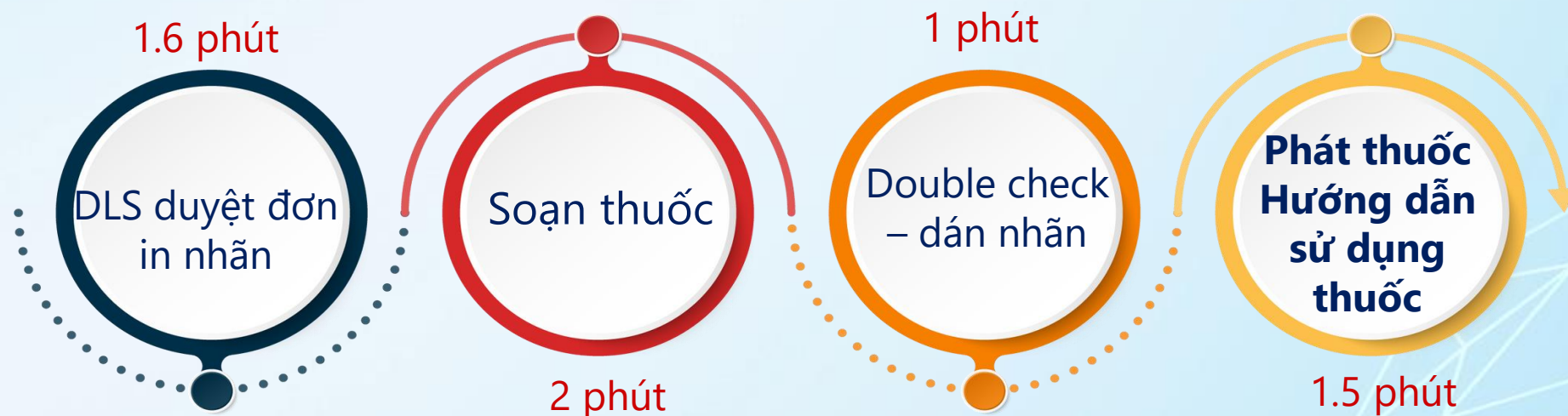
Hình 2. Quy trình thực hiện cải tiến



Hình 3. Tỷ lệ NB BHYT khám theo chuyên khoa



Hình 4. Số thuốc TB trong đơn theo chuyên khoa



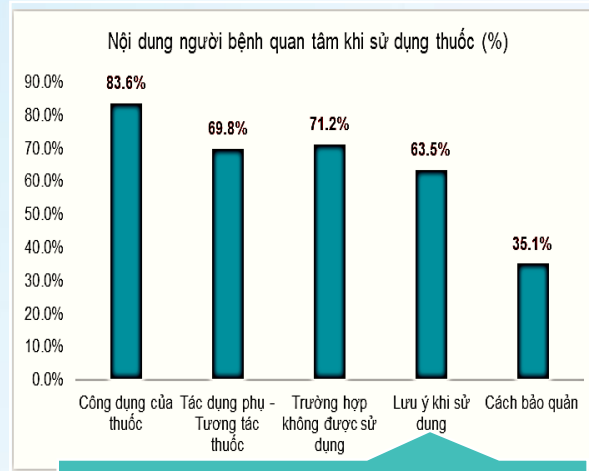
Hình 5. Thời gian chờ phát thuốc trung bình của 05 tháng đầu năm 2024

# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

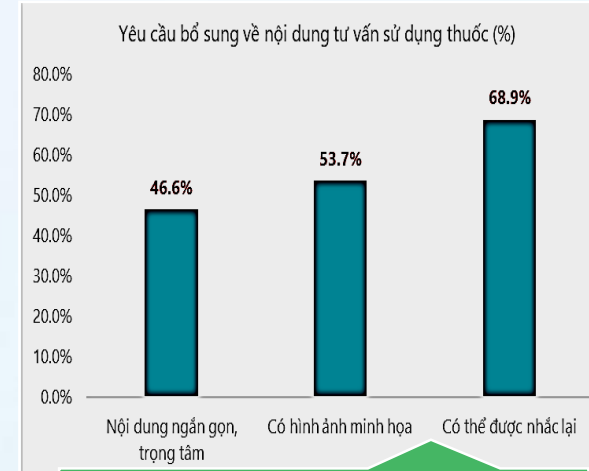
Khảo sát nhu cầu



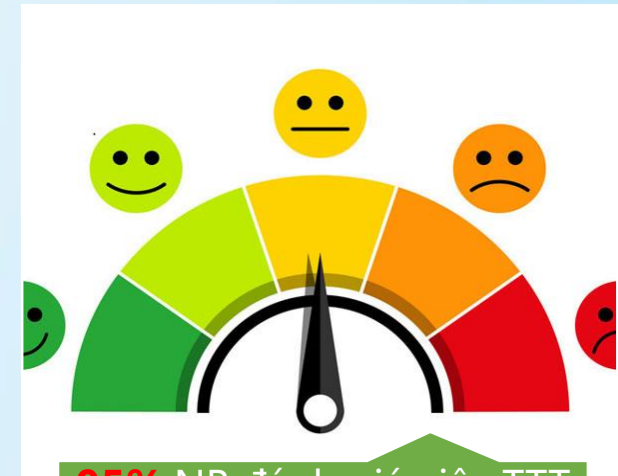
**65,5%** NB có nhu cầu được biết thêm một số thông tin về thuốc



Nội dung NB quan tâm khi sử dụng thuốc



Yêu cầu về nội dung thông tin thuốc



**95%** NB đánh giá việc TTT hiện tại ở mức Bình thường/không ý kiến.

**5%** NB đánh giá hài lòng (mức 4) trở lên

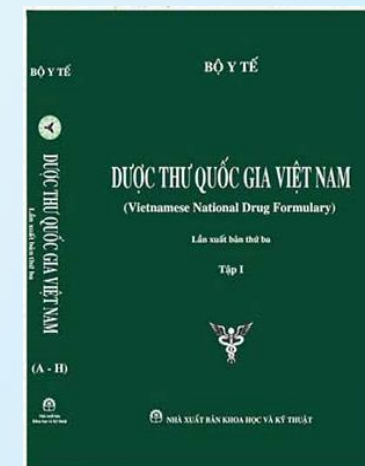
# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Lựa chọn DMT-  
chọn lọc nội dung

Nhóm thuốc tim mạch	Nhóm thuốc điều trị ĐTĐ	Thuốc hô hấp
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Agidopa 250mg</li> <li>• Aspirin 81mg</li> <li>• Bisoprolol 5mg</li> <li>• Coveram 5mg/5mg</li> <li>• Coversyl Plus</li> <li>• Coversyl 5mg</li> <li>• Tumedimet 75mg</li> <li>• Diltiazem 60mg</li> <li>• Diuresin SR 1,5mg</li> <li>• Fenosup Lidose 160mg</li> <li>• Imidu 60 mg 60mg</li> <li>• Stadovas 5mg</li> <li>• Metazydyna 20mg</li> <li>• Nifedipin 20 mg</li> <li>• Propranolol 40mg</li> <li>• Rotinvast 20mg</li> <li>• Statinagi 10mg</li> <li>• Viacoram 7mg/5mg</li> <li>• Vincerol 1mg 1mg</li> <li>• ZHEKOF 40mg</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• ACTRAPID 1000IU/10ml</li> <li>• HUMALOG MIX 75/25</li> <li>• NovoMix 30 FlexPen</li> <li>• RYZODEG FLEXTOUCH</li> <li>• Toujeo Solostar</li> <li>• ARBOSNEW 50mg</li> <li>• BeticAPC 750</li> <li>• DH-Metglu XR 1000 1g</li> <li>• Diamicron MR 30mg</li> <li>• Fordia MR 500mg</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Berodual</li> <li>• Buto-Asma</li> <li>• Symbicort</li> <li>• Seretide</li> <li>• Breztri</li> </ul>

Thông tin kê toa  
Dược thư quốc gia  
Hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn  
Việc tuân thủ điều trị của NB và  
thay đổi lối sống tích cực

➔ **Phê duyệt nội dung thông tin thuốc**



Bảng 1. Danh mục 35 thuốc chọn lọc thực hiện cải tiến



# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Thiết kế Canva –  
Tạo mã QR

## CANVA LÀ GÌ?

Canva là một công cụ thiết kế đồ họa trực tuyến, sử dụng trên hai nền tảng web (canva.com) và app.



## ƯU ĐIỂM

Tạo ra sản phẩm thiết kế chuyên nghiệp mà không cần phải có kiến thức chuyên sâu về đồ họa.

# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

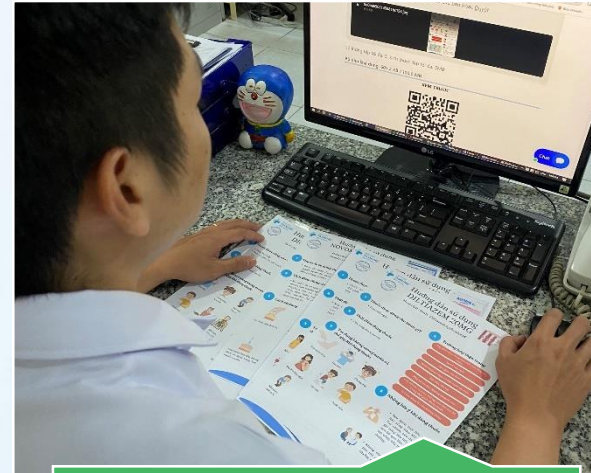
Thiết kế Canva –  
Tạo mã QR



DS. Tuệ Trinh thiết kế poster/ video trên Canva



Tổ cải tiến rà soát nội dung thông tin thuốc



DS. Đức Thắng tạo mã QR từ nội dung TTT đã được duyệt



Đào tạo NV cách thức triển khai đến NB



Hình 6. Cấu trúc nội dung thông tin thuốc

## Mã QR code



## Nội dung thông tin thuốc

**Hướng dẫn sử dụng  
COVERSYL 5MG**  
Hoạt chất chính: Perindopril arginine

- Thuốc được dùng cho bệnh gì?**
  - Thuốc được dùng cho bệnh tăng huyết áp.
- Thời điểm dùng thuốc**
  - Nên uống thuốc vào cùng một thời điểm trong ngày. Khi khởi uống thuốc vào buổi sáng trước bữa ăn.
- Tác dụng không mong muốn có thể gặp khi dùng thuốc**
  - Chóng mặt, chóng mặt.
  - Éo sụn.
  - Hạ huyết áp, hoa mắt.
  - Rối loạn tiêu hoá.
  - Chảy nướu.
  - Đi tiểu.
- Chống chỉ định**
  - Bệnh mạch vành do bệnh.
  - Hạ huyết áp.
  - Hẹp động mạch chủ và van 3 lá.
  - Sơ suất có các phụ đạo.
  - Suy giảm suy thận.
  - Giảm bạch cầu trung tính / mất bạch cầu hạt, giảm tiểu cầu, thiếu máu.
  - Bệnh nhân đã (hoặc đang) điều trị bằng thuốc chống đông.
  - Thuốc có thể tương tác với các thuốc khác.
- Những lưu ý khi dùng thuốc**
  - Khi dùng thuốc không tự ý tăng hay giảm liều hoặc tự ý ngưng sử dụng thuốc khi chưa có sự đồng ý của bác sĩ điều trị.

Bảng 2. Mã QR code



# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

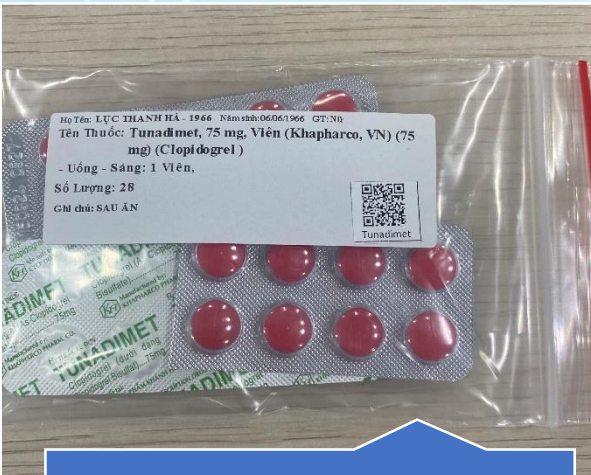
Thiết kế Canva –  
Tạo mã QR



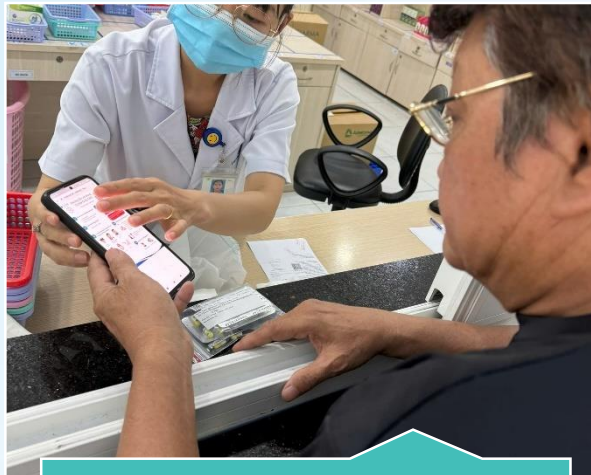
Hình 7. Cải tiến hướng dẫn sử dụng thuốc

# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

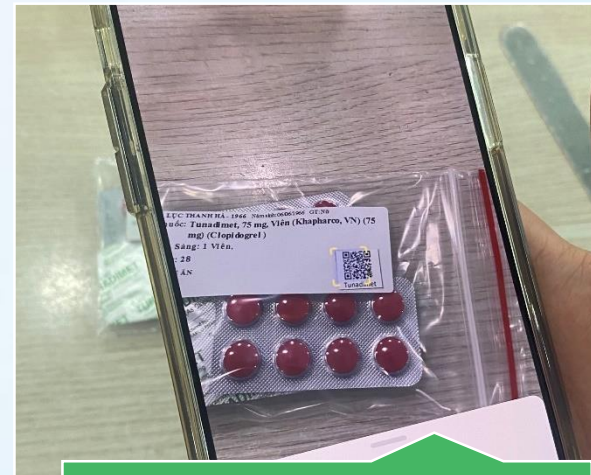
Triển khai thực hiện  
– Hướng dẫn NB



Dán mã QR code



Hướng dẫn NB



Quét mã QR code



Tiếp nhận  
thông tin thuốc

# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN



NVYT truyền đạt bằng lời nói



NB tiếp thu bằng cách lắng nghe



Mức độ nắm thông tin dựa vào mức độ ghi nhớ qua lời nói

**TRƯỚC CẢI TIẾN**

# GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

## Điểm cải tiến

**1** Tư vấn sử dụng thuốc cho NB ngoại trú chuyên khoa tim mạch, nội tiết

**2** Nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc

### TRƯỚC CẢI TIẾN



Hướng dẫn bằng lời nói, NB nhớ thông tin



- Tên thuốc
- Số lượng
- Liều dùng
- Cách dùng
- Chú ý

### SAU CẢI TIẾN



Hướng dẫn bằng lời nói kèm QR code dán trên hộp thuốc  
=> NB được cung cấp thêm thông tin và có thể xem lại tại nhà.



#### Thêm:

- Thời điểm dùng thuốc
- Tác dụng phụ
- Chống chỉ định
- Thận trọng khi dùng thuốc
- Những lưu ý khi dùng thuốc
- Chế độ ăn uống,...

Bảng 3. Bảng tóm tắt các điểm cải tiến



# KẾT QUẢ

Đánh giá kết quả



## THÔNG TIN

Được cung cấp đầy đủ thông tin



## THỜI ĐIỂM

Có thể xem lại tại nhà và bất kỳ khi nào cần



## HÌNH THỨC

Hình thức đa dạng, trực quan thông qua poster hoặc video

Đề án mang lợi ích về:

**Hài lòng người bệnh, người nhà**



**Đối với người bệnh**

# KẾT QUẢ

Đánh giá kết quả



## HÀI LÒNG

**70%** NB đánh giá là  
hài lòng (mức 4)  
*Thời gian khảo sát:  
tháng 9-10/2024*

Hài lòng NB



## THỜI GIAN

Giảm thời gian phát  
thuốc - hướng dẫn sử  
dụng thuốc: từ 2-4 phút  
**giảm** còn 1-2 phút.

Hiệu suất công việc



## CHI PHÍ

Dự án không tốn  
chí phí để thực  
hiện

Kinh tế



Đối với khoa Dược/Bệnh viện

Đề án mang  
lợi ích về:

# KẾT QUẢ

## Mục tiêu

1 Giảm thời gian Dược sĩ tư vấn sử dụng thuốc cho người bệnh BHYT ngoại trú khám tim mạch - nội tiết từ 2-4 phút còn 1-2 phút.

2 Tăng tỷ lệ người bệnh BHYT ngoại trú đánh giá hài lòng (mức 4) về việc tư vấn sử dụng thuốc tại bệnh viện có sử dụng nhóm thuốc tim mạch - nội tiết lớn hơn 50%.

## Kết quả

Thời gian tư vấn sử dụng thuốc cho người bệnh tim mạch – nội tiết khoảng 1-2 phút.

Tại thời điểm triển khai tháng 9-10/2024, đã có 70% người bệnh đánh giá là hài lòng (mức 4) trở lên

## Đánh giá

**Đạt**

**Đạt**



Bảng 4. Đánh giá mục tiêu dựa trên kết quả

# KẾT QUẢ



Sử dụng phần  
mềm Canva



Thiết kế  
poster/video nội  
dung thông tin  
thuốc



Truyền tải thông  
tin qua mã QR  
code



Dán trên thuốc  
phát cho NB



NB tiếp nhận  
thông tin thuốc  
qua QR code



**Cải tiến hoạt động thông tin thuốc cho NB tim mạch và nội tiết khám bệnh BHYT ngoại trú tại bệnh viện**

# KẾT LUẬN



## Tính duy trì

Tiếp tục cải tiến và mở rộng ra thêm các nhóm kháng sinh, nhóm tiêu hóa.



## Tính nhân rộng

Áp dụng cải tiến thông tin sử dụng thuốc dành cho cho NVYT đối với những thuốc sử dụng nội trú: thuốc nguy cơ cao, thuốc tiêm truyền.

# KẾT LUẬN

PDCA



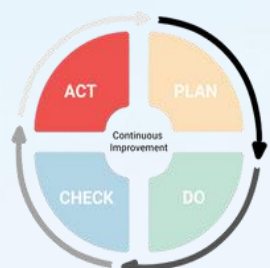
- Triển khai thực hiện cho nhóm kháng sinh (15 thuốc), tiêu hoá (10 thuốc) cho NB ngoại trú.
- Triển khai thực hiện cho nhóm thuốc nguy cơ cao tại nội trú dành cho NVYT (20 thuốc).



- Lựa chọn ND thông tin thuốc nhóm kháng sinh, tiêu hoá, thuốc nguy cơ cao (nội trú)
- Soạn nội dung → thiết kế → tạo mã → dán lên thuốc



- Khảo sát hài lòng khách hàng về tư vấn sử dụng thuốc,
- Khảo sát hài lòng NVYT về thông tin sử dụng thuốc nội trú.
- Theo dõi thời gian cấp phát thuốc.



- Tỷ lệ NB đánh giá hài lòng (mức 4) trở lên tăng, thời gian cấp phát thuốc duy trì hoặc giảm → tiếp tục duy trì
- Tỷ lệ NB đánh giá hài lòng (mức 4) giảm, thời gian cấp phát thuốc tăng → phân tích nguyên nhân, điều chỉnh kế hoạch.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế. *Dược thư quốc gia*. NXB Khoa học và kỹ thuật, 2022
2. Ban biên tập MIMS. *MIMS Drug Reference: Concise Prescribing Information*. Phiên bản 3. Nhà xuất bản MIMS, 2023
3. DS Phạm Thiệp - DS Vũ Ngọc Thuý. *Thuốc biệt dược và cách sử dụng*. NXB Y học, 2013
4. Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
5. <https://www.micromedexsolutions.com>
6. <https://www.drugs.com>

# PHỤ LỤC

## Poster



COVERAM



COVERSYL 5



COVERSYL PLUS



DIAMICRON



DITIAZEM



DIURESIN



HUMALOG



IMIDU



# PHỤ LỤC

## Video



AMLODIPIN



NOVOMIX



SERETID

**THANK YOU**